TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Đ, ngày 01 tháng 12 năm 2017

Số: 33/2017/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải Thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần A**

Trụ sở: Đường L, phường C, quận N, T phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh **Nguyễn Ngọc V** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Lâm Đồng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 21/UQ-HĐQT-DAB ngày 15/01/2016).

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Hải Đ**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đường Q, Phường F, T phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Vợ chồng ông **Nguyễn T**, sinh năm 1930

Và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1943

Trú tại: Đường Q, Phường F, T phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Chị **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đường Q, Phường F, T phố Đ là người Đ diện theo ủy quyền của ông T và bà N theo giấy ủy quyền ngày 17/8/2017.

2/ Vợ chồng anh **Đinh Tuyết S**, sinh năm 1981

Và chị **Lê Thị L**, sinh năm 1974

Cùng trú tại: Đường Q, Phường F, thành phố Đ.

Người đại diện hợp pháp: Chị **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đường Q, Phường F, T phố Đ là người đại diện theo ủy quyền của anh S, chị L (Văn bản ủy quyền ngày 21/9/2017.

3/ Vợ chồng anh **Trần Văn T1**, sinh năm 1979;

Và chị **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Đường Q, Phường F, T phố Đ

Anh Trần Văn T1 ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Đ1 (Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2017)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Hải Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng số tiền 1.656.250.556đ (Một tỷ sáu trăm năm mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó nợ gốc là 1.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn tính đến ngày 22/11/2017 là 458.680.556đ và nợ lãi quá hạn là 197.569.444đ và khoản lãi phát sinh nợ gốc kể từ ngày 23/11/2017 theo hợp đồng vay vốn số: K 1093/1 ngày 11/11/2013 cho đến khi trả nợ xong.

- Trong trường hợp anh Nguyễn Hải Đ không thanh toán nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần A - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng, Ngân hàng thương mại cổ phần A - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay trên gồm:

+ Đất nông nghiệp với diện tích 655m^2 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q539602 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ cấp ngày 27/11/2000 thửa đất số 425 (gốc), tờ bản đồ số 30 tại Phường F, thành phố Đ đứng tên hộ ông Nguyễn T

+ Đất nông nghiệp với diện tích 358m^2 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K797353 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ cấp ngày 22/10/1997 thửa đất số 599, tờ bản đồ số 30 tại Phường F, thành phố Đ đứng tên ông Hoàng Văn H chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị N ngày 09/02/2004.

+ Đất nông nghiệp với diện tích 300m^2 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 797314 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ cấp ngày 22/10/1997 thửa đất số 598, tờ bản đồ số 30 tại Phường F, thành phố Đ đứng tên ông Hoàng B chuyển nhượng cho hộ ông, bà Nguyễn Thị N ngày 19/4/2000.

+ Đất nông nghiệp với diện tích 324m^2 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 797460 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ cấp ngày 22/10/1997 thửa đất số 432, tờ bản đồ số 30 tại Phường F, thành phố Đ đứng tên ông Hoàng Văn T chuyển nhượng cho hộ bà Nguyễn Thị N.

Và buộc ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị N, chị Nguyễn Thị Đ1, anh Trần Văn T1, anh Nguyễn Hải Đ, anh Đinh Tuyết S, chị Lê Thị L phải giao tài sản thế chấp nói trên cho Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đ kê biên, phát mãi.

- *Về án phí*: Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng chịu 15.421.000đ án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 30.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001461 ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng 14.579.000đ số tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Ông Nguyễn Hải Đ chịu 15.421.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THA dân sự TP Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu